TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-6-2018.
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Nguyễn Thị Nguyên.

2. Bà Nguyễn Thị Vạn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thọ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1028/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 171/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09-5-2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thanh T**, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: D0.01 dự án cao ốc Hưng Phát, số 928 Lê Văn Lương, ấp 3, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh. (có mặt).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Nhà không số , tổ 15, ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 23 tháng 8 năm 2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Thanh T trình bày:

Vào năm 2004, bà Lê Thị Thanh T tự nguyện kết hôn với ông Nguyễn Ngọc H, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định, theo giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 01/2004 ngày 22/4/2004 do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định cấp.

Thời gian đầu sống chung hạnh phúc và có hai con chung tên Nguyễn Thế An, sinh ngày 13/8/2005 và Nguyễn Lê Vân Anh, sinh ngày 08/12/2007.

Tuy nhiên đến năm 2014 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do tính tình ngày càng không hòa hợp, ông Nguyễn Ngọc H đi ngoại tình và sống chung với người phụ nữ khác như vợ chồng, bà đã nhiều lần khuyên can nhưng không được và tình cảm vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng, bà T và ông H đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên bà T yêu cầu Tòa án cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H.

Về con chung: Bà Lê Thị Thanh T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai trẻ Nguyễn Thế An, sinh ngày 13/8/2005 và Nguyễn Lê Vân Anh, sinh ngày 08/12/2007, bà T yêu cầu ông Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho một con, cho đến khi trẻ An và trẻ Anh thành niên.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T xác nhận là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Nguyễn Ngọc H vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án và cũng không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên việc giải quyết vụ án vẫn còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lê Thị Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1].Bà Lê Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông

Nguyễn Ngọc H. Ông Nguyễn Ngọc H có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2].Về sự vắng mặt của bị đơn ông Nguyễn Ngọc H, Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Nguyễn Ngọc H vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông H theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyển số 01/2004 ngày 22 tháng 4 năm 2004 do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định cấp, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Thanh T và ông Nguyễn Ngọc H là hôn nhân hợp pháp được qui định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị Thanh T xác nhận là đời sống chung giữa bà và ông H có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không còn hòa hợp, bà nghi ngờ ông H ngoại tình với người phụ nữ khác, cả hai đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay và không ai còn quan tâm chăm sóc, liên hệ với nhau từ lâu. Tại các bản nghi nhận ý kiến trẻ Nguyễn Thế An và Nguyễn Lê Vân Anh cả hai đều thể hiện từ lâu không gặp mặt cha, không biết cha sống tại đâu. Qua đó thể hiện tình trạng hôn nhân giữa bà Lê Thị Thanh T và ông Nguyễn Ngọc H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc bà T yêu cầu ly hôn với ông H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 và Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Thanh T.

[2.2] Về con chung: Bà Lê Thị Thanh T và ông Nguyễn Ngọc H có 02 con chung là trẻ Nguyễn Thế An, sinh ngày 31/8/2005 và Nguyễn Lê Vân Anh, sinh ngày 08/12/2007. Bà T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai trẻ An và Anh. Xét bà T là người trực tiếp nuôi hai trẻ An và Anh từ nhỏ cho đến nay và tại các bản ghi nhận ý kiến trẻ thì hai trẻ An và Anh đều có mong muốn là được sống với bà T. Để ổn định sự phát triển của trẻ cũng như điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng và mong muốn của các trẻ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, giao hai trẻ An và Anh cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Ngọc H có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có

quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện bà T yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng cho một con, sau đó bà thay đổi mức yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng cho một con. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà Lê Thị Thanh T rút lại yêu cầu này, không yêu cầu ông Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi con. Xét đây là sự tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Thanh T trình bày bà và ông Nguyễn Ngọc H không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Riêng ông Nguyễn Ngọc H vắng mặt không thể hiện ý kiến, yêu cầu của ông về tài sản chung, nợ chung giữa ông và bà T. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vấn đề tài sản chung, nợ chung theo chứng cứ và yêu cầu của bà T, trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác.

[2.5] Ông Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng ông H vẫn vắng mặt. Vì vậy, ông H đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, pH chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lê Thị Thanh T pH chịu án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị

Thanh T đối với ông Nguyễn Ngọc H.

Bà Lê Thị Thanh T được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Thanh T và ông Nguyễn Ngọc H chấm dứt cũng như giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 23, quyển số 01/2004 ngày 22 tháng 4 năm 2004 do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao hai trẻ Nguyễn Thế An, sinh ngày 31/8/2005 và Nguyễn Lê Vân Anh, sinh ngày 08/12/2007 cho bà Lê Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Nguyễn Ngọc H.

Ông Nguyễn Ngọc H có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

3.Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Thanh T xác nhận là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp các đương sự có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung thì yêu cầu giải quyết bằng một vụ án khác.

4.Về án phí: Bà Lê Thị Thanh T chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0030270 ngày 01/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ án phí.

5.Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.BC;
- CCTHADS H.BC;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Chiến